

KHO BẠC NHÀ NƯỚC  
KHO BẠC NHÀ NƯỚC NINH THUẬNCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1014 /KL-KBNT

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 11 năm 2023.

**KẾT LUẬN THANH TRA****Việc chấp hành các quy định của pháp luật về các khoản chi ngân sách nhà nước, thực hiện kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 943/QĐ-KBNT ngày 10/10/2023 của Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về các khoản chi ngân sách nhà nước (NSNN) thực hiện kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước (KBNN) tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước năm 2022. Từ ngày 17/10/2023 đến ngày 31/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 11/BC-ĐTT943 ngày 02/11/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, KBNN Ninh Thuận kết luận thanh tra như sau:

**1. Khái quát chung**

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phòng Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ và quyền hạn:

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục ở địa phương, các cơ chế chính sách về giáo dục sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để phát triển giáo dục trên địa bàn; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về giáo dục.

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch chuyên môn, nghiệp vụ, các hoạt động giáo dục, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công tác tuyển sinh, thi, xét duyệt, cấp văn bằng, chứng chỉ đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện.

Chủ trì xây dựng, lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm; quyết định phân bổ, giao dự toán chi ngân sách giáo dục cho các cơ sở giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân huyện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với Phòng Tài chính-Kế



hoạch cùng cấp xác định, cân đối ngân sách nhà nước chi cho giáo dục hàng năm của địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác cho giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện.

Được quyền yêu cầu, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, phường, xã, trường học, các tổ chức cá nhân trong việc thực hiện các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng phụ trách.

- Cơ cấu lãnh đạo, tổ chức bộ máy của Phòng:

Năm 2022 Phòng Giáo dục và Đào tạo được giao 09 chỉ tiêu biên chế theo Quyết định số 5268/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND huyện Ninh Phước: gồm 01 Trưởng Phòng; 02 Phó trưởng phòng; 06 chuyên viên trong đó gồm 03 chuyên viên phụ trách chuyên môn theo từng bậc học, bao gồm bậc học Mầm non, Tiểu học và THCS, 01 chuyên viên phụ trách kế toán tài chính, 01 chuyên viên phụ trách liên quan công tác tổ chức và 01 chuyên viên phụ trách công tác văn thư, lưu trữ.

- Phân công nhiệm vụ của bộ phận quản lý tài chính, tài sản, xây dựng cơ bản nội bộ của Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo, đồng thời chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục và Đào tạo về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; Trực tiếp phụ trách công tác cán bộ, kế hoạch, tài chính, kiểm tra, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, chủ tài khoản của ngành; Trực tiếp theo dõi, nắm bắt tư tưởng công chức, viên chức; phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị; khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền...

Kế toán trưởng, tham mưu cho Trưởng phòng về công tác xây dựng kế hoạch tài chính kế toán toàn ngành, phân bổ ngân sách, theo dõi, kiểm tra, thẩm tra quyết toán tài chính hàng năm đối với các trường tự chủ; tổng hợp quyết toán ngân sách toàn ngành...

## **2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

Thanh tra tập trung vào các khoản chi NSNN được kiểm soát chi qua KBNN chủ yếu: Chi hoạt động quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ từ nguồn dự toán NSNN giao.

**a) Xác định tính trung thực của các hồ sơ thanh toán tại đơn vị, các khoản chi NSNN phải đảm bảo các điều kiện chi NSNN theo quy định của pháp luật**

**a1) Các khoản chi NSNN phải có trong dự toán chi NSNN được cấp có thẩm quyền giao; theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan Nhà nước**



***thẩm quyền quy định và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, theo quy định của hợp đồng.***

- Thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2022:

Các khoản chi NSNN, chủ yếu là chi thường xuyên, trong năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước, được kiểm soát chi tại KBNN Ninh Phước, các nội dung chi NSNN có trong dự toán thu, chi NSNN năm 2022 được cơ quan thẩm quyền giao, cho phép thực hiện.

+ Dự toán năm trước chuyển sang	1.844.707.101 đồng
+ Tổng số dự toán được giao trong năm	9.420.574.692 đồng
+ Tổng số kinh phí sử dụng, quyết toán	7.745.446.999 đồng

- Việc chấp hành tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan Nhà nước thẩm quyền quy định và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị:

Thanh toán tiền lương, các khoản phụ cấp lương (phụ cấp chức vụ, công vụ) cho từng công chức tại đơn vị đúng hệ số lương, hệ số phụ cấp được hưởng theo các quyết định của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước; áp dụng đúng mức lương cơ sở 1.490.000 đồng theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ về quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Thanh toán BHXH, BHYT, BH Tai nạn - Bệnh nghề nghiệp, kinh phí công đoàn theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước thẩm quyền về tỉ lệ trích nộp đối với người lao động và người sử dụng lao động.

Đến hết tháng 12/2022, đơn vị thanh toán đầy đủ tiền lương đối với công chức cũng như việc trích nộp các khoản theo lương bao gồm: BHXH, BHYT, BNN, KPCĐ bắt buộc cho 09 công chức.

Thanh toán phụ cấp công vụ bằng 25% mức lương, phụ cấp đang hưởng đối với công chức quy định tại Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/04/2012 của Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp công vụ.

Thanh toán thu nhập tăng thêm cho công chức thuộc đơn vị theo hướng dẫn tại Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 liên tịch của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Các khoản thanh toán khác cho cá nhân, chi hoạt động quản lý, chuyên môn nghiệp vụ theo từng nguồn kinh phí, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước thực hiện theo các văn bản hướng dẫn, quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến từng khoản chi, theo Quy chế chi tiêu nội bộ và theo thỏa thuận trong hợp đồng được ký kết giữa đơn vị với nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ.



**a2) Sự đầy đủ, tính hợp pháp, hợp lệ, tính logic về thời gian của hồ sơ, chứng từ thanh toán do KBNN kiểm soát liên quan đến các khoản chi; Tính chính xác của việc chuyển tiền thanh toán cho đối tượng thụ hưởng**

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước thực hiện chi NSNN đảm bảo có đầy đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định liên quan đến từng khoản chi, chứng từ thanh toán chuyển tiền được thủ trưởng đơn vị chuẩn chi, các khoản chi phù hợp tính chất hoạt động của đơn vị, nội dung chi phát sinh phù hợp với thời điểm. Nội dung chi ghi trên chứng từ chuyển tiền, cùng các tài liệu theo quy định gửi đến kho bạc phù hợp với nội dung, số tiền trên chứng từ, tài liệu kế toán lưu giữ tại đơn vị.

Việc chuyển tiền thanh toán cho đối tượng thụ hưởng, khớp đúng giữa Bảng thanh toán lương, phụ cấp lương, tiền công và Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng chuyển tiền vào tài khoản cá nhân tại ngân hàng được lưu giữ tại đơn vị; khớp đúng với tài khoản của nhà cung cấp hàng hoá, dịch vụ được ghi trên các hợp đồng mua sắm hàng hóa, dịch vụ.

Thực hiện mẫu chứng từ kế toán, thanh toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán NSNN và hoạt động nghiệp vụ KBNN; Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC; Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN (Nghị định 11/2020/NĐ-CP).

**Qua kiểm tra, xác minh ghi nhận tồn tại, thiếu sót như sau:**

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (mua máy lạnh treo tường cho Hội trường) gửi KBNN Ninh Phước ghi không đúng ngày của biên bản nghiệm thu lưu giữ tại đơn vị.

- Số và ngày chứng từ thanh toán trực tiếp (thực chi) để rút tiền mặt ghi nhận trên bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng gửi KBNN Ninh Phước qua kiểm tra thực tế không đúng với hồ sơ, chứng từ chi lưu giữ tại đơn vị. Theo giải trình đơn vị căn cứ vào chứng từ ghi số để kê số ngày tháng chứng từ trên bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng, cụ thể: *Chứng từ số 07 ngày 26/05/2022 Chi tuyển dụng viên chức năm 2022 số tiền 63.824.000đ; Chứng từ số 08 ngày 09/06/2022 Chi thông báo tuyển dụng viên chức năm 2022, Chi khen thưởng giáo viên BD HS đạt thành tích, số tiền 6.800.000đ; Chứng từ số 08 ngày 04/10/2022 Chi khen thưởng năm học 2021-2022 số tiền 486.420.000đ; Chứng từ số 09 ngày 31/10/2022 Chi khen thưởng cuộc thi em yêu lịch sử, hội thi GVĐG THCS giai đoạn 1 năm học 2022-2023, số tiền 19.628.000đ; Chứng từ số 10 ngày 15/11/2022 Chi hội thi giáo viên chủ nhiệm THCS giỏi giai đoạn 1 năm học 2022-2023 số tiền 10.620.000đ; Chứng từ số 11 ngày 23/11/2022 Chi hội thi giáo viên dạy giỏi giai đoạn 2 năm học 2022-2023 số tiền 20.096.000đ; Chứng từ số 12 ngày 29/11/2022 Chi thuê hội trường tổ chức kỷ*



niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam, hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi THCS cấp huyện GD 2 năm học 2022-2023 số tiền 12.712.000đ; Chứng từ số 13 ngày 05/12/2022 Chi khen thưởng hội thi số tiền 10.550.000đ; Chứng từ số 14 ngày 14/12/2022 Rút tiền chi hỗ trợ thành viên tham gia hội thao kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam số tiền 4.865.000 đ.

- Thanh toán khoản công tác phí hàng tháng cho 09 công chức chưa đúng quy định về thời gian đi công tác. Theo quy định tại khoản 1 điều 6 Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh : "...cán bộ thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng ... và tại khoản 11.5 điều 1 Quyết định số 128/QĐ-PGDĐT ngày 31/12/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Ninh Phước về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022: " CBCC thường xuyên phải đi giao dịch với tài chính, KBNN, bưu điện hoặc các cơ quan bên ngoài, 01 tháng từ 10 ngày trở lên thì được thụ hưởng khoản công tác phí 400.000đ/tháng/người", cụ thể: Chứng từ số 23 ngày 01/3/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 3/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 039 ngày 08/4/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 4/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 047 ngày 04/5/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 5/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 22078 ngày 01/6/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 6/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 22108 ngày 04/7/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 7/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 22129 ngày 01/8/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 8/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 22153 ngày 05/9/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 9/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 169 ngày 03/10/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 10/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 192 ngày 01/11/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 11/2022: 3.600.000đ; Chứng từ số 220 ngày 01/12/2023 : Chuyển tiền khoản công tác phí tháng 12/2022: 3.600.000đ.

## **b) Chấp hành quy định về thủ tục kiểm soát chi NSNN qua KBNN**

### **b1) Quy định về đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN**

Kiểm tra hồ sơ tài liệu, đối chiếu với quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN. Hồ sơ đăng ký, sử dụng tài khoản của đơn vị tại KBNN Ninh Phước, gồm có:

- Công văn số 547/PGDĐT ngày 20/9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước về việc giải trình thiếu quyết định thành lập đơn vị trong hồ sơ đăng ký mở tài khoản kho bạc gửi KBNN Ninh Phước;

- Giấy đề nghị thay đổi mẫu dấu, mẫu chữ ký, thực hiện lần sau cùng vào ngày 15/09/2022 và được KBNN Ninh Phước duyệt ngày 15/09/2022 đối với các tài khoản 9523, 9527, 3712. Lý do: Thay đổi quyết định bổ nhiệm chủ tài khoản.

- Giấy chứng nhận mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách, đơn vị sử dụng NSNN, mã số 1012274, do Sở Tài chính cấp ngày 04/11/2008;



- Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 10/09/2020 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước về việc bổ nhiệm lại đối với ông Phạm An giữ chức vụ Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước;

- Quyết định số 2645/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND huyện Ninh Phước về việc bổ nhiệm kế toán trưởng đối với bà Khương Thị Diệu.

**b2) Quy định về hồ sơ, tài liệu kiểm soát chi NSNN gửi KBNN lần đầu và khi có phát sinh, thay đổi**

**- Hồ sơ, tài liệu gửi KBNN lần đầu, gồm có:**

+ Văn bản giao chỉ tiêu biên chế:

Quyết định số 5268/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện Ninh Phước năm 2022.

+ Dự toán thu, chi NSNN năm 2022 được cấp có thẩm quyền giao:

*Đơn vị: Đồng.*

STT	Quyết định		Trích yếu	Số tiền
	Số	Ngày		
1	5309/QĐ-UBND	27/12/2021	Về việc giao dự toán chi ngân sách cấp huyện năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc huyện.	1.185.451.000 2.745.000.000
2	581/QĐ-UBND	05/05/2022	Về việc cấp bổ sung kinh phí thực hiện các công trình thuộc nguồn vốn sự nghiệp sửa chữa giáo dục năm 2022	4.324.003.094
3	1325/QĐ-UBND	28/07/2022	Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.	532.400.000
4	1979/QĐ-UBND	11/11/2022	Về việc chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương của các cơ quan đơn vị năm 2022	-59.031.000 -858.319.000
5	14/QĐ-PGDĐT	01/04/2022	Về việc điều chỉnh và bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tinh giản BC năm 2022 (đợt 1)	-327.596.647
6	38/QĐ-PGDĐT	26/04/2022	Điều chỉnh, bổ sung kinh phí thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ ăn trưa và khuyết tật cho học sinh HKII năm học 2021-2022	- 289.600.000 -32.577.775
7	177/QĐ-PGDĐT	04/08/2022	Về việc điều chỉnh kinh phí năm 2022	2.679.128.268
8	190/ QĐ-PGDĐT	13/10/2022	Điều chỉnh, bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2022	-927.643.539
9	195/QĐ-PGDĐT	25/10/2022	Phê duyệt và cấp bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2022	-171.449.881
10	199/QĐ-PGDĐT	02/11/2022	Bổ sung kinh phí thực chế độ học sinh khuyết tật học kỳ I năm học 2022-2023	-26.062.220
11	203/QĐ-PGDĐT	08/11/2022	Về việc điều chỉnh kinh phí năm 2022	959.294.518



12	227/QĐ-PGDĐT	07/12/2022	Bổ sung kinh phí thực hiện chế độ học sinh năm 2022	-165.400.000
13	237/QĐ-PGDĐT	28/12/2022	Bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2022	-215.279.424
14	239/ QĐ-PGDĐT	31/12/2022	Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi năm 2022	68.257.298

+ Quy chế chi tiêu nội bộ:

Quyết định số 128/QĐ-PGDĐT ngày 31/12/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022.

Hồ sơ, tài liệu gửi lần đầu theo quy định, đơn vị đã gửi KBNN Ninh Phước và lưu giữ đầy đủ tại đơn vị.

**- Hồ sơ, chứng từ từng lần thanh toán, tạm ứng, thanh toán tạm ứng:**

Chứng từ chuyển tiền, cùng hồ sơ tài liệu liên quan đến từng khoản chi, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP; Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ NSNN qua KBNN (Thông tư 62/2020/TT-BTC).

***b3) Quy định nguyên tắc thanh toán trực tiếp các khoản chi.***

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước thực hiện thanh toán theo nguyên tắc trực tiếp, bằng chuyển khoản từ tài khoản của đơn vị mở tại KBNN Ninh Phước cho người thụ hưởng, người cung cấp hàng hóa, dịch vụ đối với các khoản chi thường xuyên NSNN quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC.

Các khoản chi tiền lương, phụ cấp lương và các khoản thanh toán khác cho cá nhân được thực hiện chi trả qua tài khoản cá nhân mở tại ngân hàng BIDV Việt Nam – Chi nhánh Ninh Thuận theo quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN (Thông tư 13/2017/TT-BTC); Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC (Thông tư 136/2018/TT-BTC).

***b4) Quy định về nguyên tắc thanh toán theo hợp đồng***

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước thực hiện việc thanh toán các hợp đồng mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với các khoản chi thường xuyên NSNN, theo đúng quy định của hợp đồng đã được ký kết giữa đơn vị với nhà cung cấp.

***b5) Quy định về thời hạn thanh toán tạm ứng các khoản chi NSNN.***

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước thực hiện tạm ứng, thanh toán tạm ứng các khoản chi NSNN đảm bảo thời hạn thanh toán tạm ứng theo đúng quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC.



**b6) Quy định về thanh toán không dùng tiền mặt qua hệ thống KBNN**

Đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư 13/2017/TT-BTC; Thông tư 136/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

**b7) Quy định về kiểm soát cam kết chi NSNN**

Năm 2022, tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước không phát sinh hợp đồng mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng phải thực hiện thủ tục cam kết chi tại KBNN theo quy định.

**3. Kết luận**

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước đã tổ chức tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí NSNN theo quy định của pháp luật về NSNN do Quốc hội, Chính phủ và Bộ Tài chính ban hành, hướng dẫn và pháp luật có liên quan. Chấp hành các quy định của pháp luật về thủ tục, kiểm soát, thanh toán các khoản chi NSNN thực hiện kiểm soát chi qua KBNN. Thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định hiện hành.

Các khoản chi NSNN tại đơn vị chủ yếu là chi thường xuyên cho hoạt động quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ từ nguồn dự toán NSNN giao. Các khoản chi NSNN đã được kiểm soát, thanh toán qua KBNN Ninh Phước đảm bảo các điều kiện chi theo quy định, có trong dự toán chi NSNN, cho phép của cấp thẩm quyền; đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan Nhà nước thẩm quyền ban hành, hướng dẫn; được thủ trưởng đơn vị chuẩn chi. Có đầy đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định liên quan đến từng khoản chi. Hồ sơ tài liệu, chứng từ thanh toán của các khoản chi có nội dung phù hợp tính chất hoạt động của đơn vị, nội dung phát sinh phù hợp với từng thời điểm. Hồ sơ, tài liệu phải gửi KBNN Ninh Phước lần đầu, phát sinh theo từng lần thanh toán được lưu giữ đầy đủ tại đơn vị. Thực hiện chế độ kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp công lập theo đúng quy định hiện hành.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước còn một số tồn tại, thiếu sót. Cụ thể:

(1) Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (mua máy lạnh treo tường cho Hội trường) gửi KBNN Ninh Phước ghi không đúng ngày của biên bản nghiệm thu lưu giữ tại đơn vị.

(2) Số và ngày chứng từ thanh toán trực tiếp (thực chi) để rút tiền mặt ghi nhận trên bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng gửi KBNN Ninh Phước qua kiểm tra thực tế không đúng với hồ sơ, chứng từ chi lưu giữ tại đơn vị.

(3) Thanh toán khoản công tác phí hàng tháng cho công chức chưa đúng quy định về thời gian đi công tác.

**4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:** Không.

**5. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn thanh tra:**  
Không.



## 6. Kiến nghị biện pháp xử lý

- Kiến nghị xử lý hành chính; xử lý kinh tế; chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra: Không.

- Kiến nghị đối với Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước:

(1) Chấn chỉnh ngay việc ghi sổ, ngày chứng từ trên bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng phải đảm bảo khớp đúng số liệu đã kê thanh toán với KBNN và chứng từ thực chi lưu giữ tại đơn vị.

(2) Đính chính thông tin việc ghi sổ, ngày chứng từ trên bảng kê nội dung thanh toán/tạm ứng; ghi ngày biên bản nghiệm thu trên Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành, bằng văn bản gửi KBNN Ninh Phước để lưu chứng từ kiểm soát chi. Đồng thời, lưu văn bản đính chính thông tin cùng với chứng từ thanh toán đã nêu, đảm bảo hồ sơ chứng từ chi NSNN đã được kiểm soát, thanh toán lưu giữ khớp đúng giữa KBNN và đơn vị.

(3) Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm việc thanh toán công tác phí khoán hàng tháng đối với công chức thuộc đơn vị, đảm bảo theo đúng quy định.

(4) Những tồn tại, thiếu sót khác mà trong quá trình thanh tra, thông qua đối thoại, giải trình trực tiếp, đơn vị đã nhận thấy được các thiếu sót trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí và đã kịp thời hoàn thiện, bổ sung. Đề nghị chấn chỉnh và thực hiện đúng quy định.

Yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Phước tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị của KBNN Ninh Thuận đối với đơn vị và báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản, kèm bản sao các chứng từ tài liệu chứng minh việc thực hiện, gửi về KBNN Ninh Thuận theo địa chỉ: Đường 16/4 phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra./.

### Nơi nhận:

- Phòng GD và ĐT huyện Ninh Phước;
- UBND huyện Ninh Phước;
- KBNN (Vụ TTKT);
- KBNN Ninh Phước;
- Lưu: VT, TTKT (06b).



Lê Thái Vỹ